

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 08/2021/HS-ST

Ngày: 04 – 3 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đăng Lân; 2. Bà Bùi Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CuM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM'gar tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CuM'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; sinh năm 1993, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: không; tiền sự: 01, ngày 05/9/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quảng Hiệp ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/11/2020, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1988 (Có mặt)

Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị Kiều N, sinh năm 1973 (Có mặt)

Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/11/2020 Nguyễn Văn D đi ngang qua nhà anh Nguyễn Thành L thấy nhà anh L khóa cửa không có ai ở nhà nên D nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh L để trộm cắp tài sản. D đi ra phía sau nhà anh L tìm được 01 thanh sắt dẹt (dạng lưỡi dao) dài khoảng 20cm và dùng thanh sắt cạy cửa sổ phía sau nhà. Sau khi cạy được cửa sổ, D vứt bỏ thanh sắt ở ngoài vườn rồi trèo vào bên trong nhà tìm tài sản trộm cắp. D thấy 01 loa karaoke hiệu Ariying để trên nền phòng khách nên lấy trộm chiếc loa và mở cửa phía bên hông nhà mang ra ngoài. Sau đó D quay vào trong nhà lấy 02 chiếc micro không dây để trong tủ thờ và mang ra để trên chiếc loa. D tiếp tục quay vào nhà, đi vào phòng ngủ và lấy 01 bơm nước hiệu Daphovina 02Kw. Sau khi lấy được số tài sản trên, D đóng cửa bên hông lại và trèo ra ngoài bằng cửa sổ. Sau đó D mang 01 chiếc loa cùng 02 chiếc micro bán cho chị Đinh Thị Kiều N được số tiền 380.000 đồng. Đến ngày 13/11/2020 D quay lại nhà anh L mang bơm nước bán cho một người phụ nữ thu mua phế liệu (chưa rõ lai lịch) được số tiền 20.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán được D tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 105 ngày 19/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện CưM'gar kết luận: 01 loa karaoke hiệu Ariying, giá trị còn lại 1.800.000 đồng; 02 chiếc micro không dây, giá trị còn lại 200.000 đồng; 01 máy bơm nước 02KW hiệu Daphovina, giá trị còn lại 700.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.700.000 đồng.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn D như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 03 tháng 14 ngày tù đến 06 tháng tù. Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại 01 loa karaoke hiệu Ariying và 02 chiếc micro không dây cho anh Nguyễn Thành L là chủ sở hữu hợp pháp. Truy thu của bị cáo số tiền 380.000 đồng sung ngân sách Nhà nước. Ghi nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường 01 máy bơm nước cho bị hại Nguyễn Thành L.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CuM'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/11/2020 tại thôn H, xã Q, huyện C, Nguyễn Văn D đã có hành vi trộm cắp 01 loa karaoke hiệu Ariying, 02 micro không dây, 01 máy bơm nước 02KW hiệu Daphovina, tổng trị giá 2.700.000 đồng thì bị phát hiện xử lý.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười biếng lao động nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Thành L trị giá 2.700.000 đồng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục thiệt hại cho bị hại và được bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[5] Với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định trên, xét thấy bị cáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quảng Hiệp ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Trong vụ án này, đối với chị Đinh Thị Kiều N khi mua lại 01 loa karaoke và 02 chiếc micro không dây từ Nguyễn Văn D, chị Ngân không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người phụ nữ mua lại 01 chiếc máy bơm nước từ Nguyễn Văn D, quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của người phụ nữ này. Mặt khác, Nguyễn Văn D khai nhận khi mua lại chiếc máy bơm nước, người phụ nữ này không biết đó là tài sản do D trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 24/11/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 loa karaoke hiệu Ariying và 02 micro không dây cho anh Nguyễn Thành L là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc trao trả trên là phù hợp cần chấp nhận.

- Đối với số tiền 380.000 đồng bị cáo bán tài sản trộm cho chị Đinh Thị Kiều N mà có được, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết, chị Ngân không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên. Xét thấy đây là khoản thu lợi bất chính nên cần truy thu của bị cáo số tiền 380.000 đồng sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn D đã tác động gia đình mua lại 01 chiếc máy bơm khác bồi thường cho anh Nguyễn Thành L. Anh Nguyễn Thành L, chị Đinh Thị Kiều N không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/11/2020.

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 380.000 đồng sung ngân sách Nhà nước;

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại 01 loa karaoke hiệu Ariying và 02 micro không dây cho anh Nguyễn Thành L là chủ sở hữu hợp pháp.

** Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường 01 máy bơm nước cho bị hại Nguyễn Thành L.

**Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND cùng cấp
- THADS huyện; THA phạt tù
- Sở tư pháp; CA huyện
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiên Lý